được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen đơn vị có phong trào Hội khỏe Phù Đổng xuất sắc và phong trào Hội khỏe Phù Đổng khá (sẽ có văn bản hướng dẫn riêng).

3. Kỷ luật:

- Cá nhân, đơn vị vi phạm Điều lệ và những quy định của Ban tổ chức Hội khỏe Phù Đổng, Ban tổ chức các cuộc thi khu vực và từng môn thể thao thuộc Hội khỏe Phù Đổng, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu, quyền chỉ đạo, quyền trọng tài. Hủy bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội và không xếp thứ hạng đoàn trong Hội khỏe Phù Đổng nếu có cá nhân vi phạm.

- Ban tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc kiên quyết loại bỏ những vận động viên vi phạm Điều lệ được phát hiện trước khi vào thi đấu. Đặc biệt đối với việc gian lận tuổi, học bạ, Ban tổ chức Hội khỏe Phù Đổng sẽ kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với đơn vị có vi phạm, chuyển Thanh tra Bộ xử lý theo mức độ vi phạm, thông báo toàn ngành và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xử lý kỷ luật thích đáng đối với các cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm theo tinh thần của Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao.

- Khiếu nại sai sự thật sẽ bị cảnh cáo và đơn vị có đơn tố cáo sai sự thật sẽ bị trừ 30 điểm trong tổng điểm Hội khỏe Phù Đổng của đơn vị đó./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục
và Đào tạo
Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 36/2003/QĐ-BNV ngày 24/6/2003 về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ II ngày 05 tháng 4 năm 2003 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thứ trưởng

ĐẶNG QUỐC TIẾN

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

ĐIỀU LỆ Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam.

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Hội lấy tên là Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam.

Tên tiếng Anh: Vietnam Electrical Industry Association.

Viết tắt là: VELINA.

Điều 2. Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam là một tổ chức tự nguyện phi Chính phủ của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chế tạo, sản xuất, xây lắp và kinh doanh các hàng hóa chuyên ngành kỹ thuật điện.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội, Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý của Bộ Công nghiệp trong các hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... các loại hàng hóa chuyên ngành kỹ thuật điện theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội:

1. Tuyên truyền giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển ngành Công nghiệp kỹ thuật điện trong các thành phần kinh tế, đảm bảo vệ sinh môi trường từ các hoạt động sản xuất công nghiệp kỹ thuật điện, bảo hộ an toàn lao động.

2. Đại diện cho Hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành Công nghiệp kỹ thuật điện, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3. Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của Hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về các hàng hóa chuyên ngành kỹ thuật điện trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; đoàn kết giúp đỡ nhau trong khó khăn đời sống.

4. Hỗ trợ tư vấn cho các tổ chức và cá nhân trong Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp.

Cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, giá cả để hội viên bố trí lại sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.

5. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên để cùng tồn tại và phát triển. Xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp với hội viên, giữa hội viên với các tổ chức kinh tế.

6. Tổ chức đào tạo bằng các hình thức thích hợp

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

để giúp các doanh nghiệp nâng cao kiến thức và năng lực quản lý kinh doanh, nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất ngành công nghiệp kỹ thuật điện theo quy định của pháp luật.

7. Hòa giải các bất đồng, tranh chấp giữa các hội viên thông qua thương lượng, hòa giải, hợp tác.

8. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế, trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức các trung tâm đào tạo, dịch vụ, tư vấn... trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

10. Xuất bản tập san, các tài liệu phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên

1. Hội viên chính thức: Các pháp nhân của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, tiêu thụ... các loại hàng hóa chuyên ngành kỹ thuật điện tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn gia nhập Hiệp hội, đóng tiền nhập Hiệp hội và hội phí đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Người được cử tham gia Hiệp hội phải là người có thẩm quyền của hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân. Trong trường hợp người được cử tham gia Hiệp hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác, thì hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân sẽ cử người thay thế.

2. Hội viên liên kết: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ, dịch vụ... các loại hàng hóa chuyên ngành kỹ thuật điện và các tổ chức sản xuất, kinh doanh có vốn nước ngoài... tán thành Điều lệ của Hiệp hội, có đơn xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Những công dân, các nhà quản lý khoa học, kỹ thuật và tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 7. Thủ tục chấm dứt quyền hội viên:

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Ban chấp hành Hiệp hội.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3. Bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.

Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt sau khi Ban chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Ban chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên xóa tên cho tất cả các hội viên khác biết.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên:

1. Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban chấp hành Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

khoa học kỹ thuật bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng kiến phát minh trong nghề, bảo vệ quyền lợi chính sách trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo đúng pháp luật của Nhà nước.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, làm chuyên gia kỹ thuật...

7. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

8. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Hội viên có nghĩa vụ:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC HỘI

Điều 10. Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Các cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 11. Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Đại hội toàn thể thành viên.
- Hội đồng Hiệp hội.
- Ban Thường trực Hiệp hội.
- Ban Kiểm tra.
- Chi hội chuyên ngành.
- Văn phòng đại diện.

Điều 12. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam:

1. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội;
- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;
- Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội;
- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành Hiệp hội;
- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới;
- Bầu Hội đồng, Ban kiểm tra của Hiệp hội;

3. Đại hội đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của 2/3 ủy viên Ban chấp hành Hiệp hội, hoặc trên 1/2 số hội viên yêu cầu.

4. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 13. Hội đồng Hiệp hội:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0907070587

1. Hội đồng Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 kỳ đại hội. Số lượng ủy viên Hội đồng Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc giơ tay. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên Hội đồng Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội, hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Nhiệm kỳ của Hội đồng Hiệp hội là 5 năm một lần, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2. Hội đồng Hiệp hội họp thường kỳ 6 tháng một lần.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Hội đồng Hiệp hội cho thành viên biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động các Ban chuyên môn, văn phòng Hội, văn phòng đại diện tại các khu vực; quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

- Cử trưởng các Ban chuyên môn, các Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

Điều 14. Ban thường trực:

1. Ban thường trực do Hội đồng Hiệp hội bầu, gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên do Hội đồng Hiệp hội quyết định.

2. Ban thường trực thay mặt Hội đồng Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Hội đồng Hiệp hội.

3. Ban thường trực hoạt động theo Quy chế được Hội đồng Hiệp hội thông qua.

Điều 15. Chủ tịch và Phó Chủ tịch:

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Hội đồng Hiệp hội.

- Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Hội đồng Hiệp hội.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội.

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Hiệp hội và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và một phó Chủ tịch có thể được ủy quyền điều hành công việc của Hội đồng Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 16. Tổng Thư ký Hiệp hội:

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Hội đồng Hiệp hội phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo cho Ban thường trực và Hội đồng Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Hội đồng Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên.

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội.

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Hội đồng Hiệp hội phê duyệt.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Hội đồng Hiệp hội duyệt.

Điều 18. Ban kiểm tra:

1. Ban kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Số lượng ủy viên Ban kiểm tra do Đại hội quyết định.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội thông qua.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 19. Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội.

- Hội phí của hội viên đóng góp theo quy định.

- Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 20. Các khoản chi của Hiệp hội.

Được chi theo Quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng cộng tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Thường trực Hiệp hội quyết định.

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản.

1. Hội đồng Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng.

Những hội viên, thành viên Hội đồng Hiệp hội, Ban thường vụ, Ban kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành Công nghiệp kỹ thuật điện, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng.

Điều 23. Kỷ luật.

Hội viên, thành viên Hội đồng Hiệp hội, Ban thường trực, Ban kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 25. Bản Điều lệ này đã được Đại hội nhiệm kỳ II Hiệp hội Công nghiệp kỹ thuật điện Việt Nam nhất trí thông qua ngày 05/4/2003 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ Nội vụ phê duyệt. Bản Điều lệ sẽ không còn hiệu lực khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 68/2003/QĐ-BNN ngày 16/6/2003 về việc ban hành Danh mục phân bón phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa và Thông tư liên Bộ số 1537/KCM-NN-PTNT ngày 17 tháng 7 năm 1996 hướng dẫn thi hành Nghị định số 86/CP;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

Danh mục phân bón phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.

Điều 2. Trong từng thời kỳ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ điều chỉnh Danh mục nêu trên nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh phân bón tại Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thứ trưởng

BÙI BÁ BỔNG

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com